

## 12. NGUYỄN VĂN QUÝ (? - 1968).

- Nguyễn Văn Quý tức Chín Quỳ, quê tại huyện Tân Uyên, sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở xóm Đất Cuốc ven rừng chiến khu D, thuộc xã Tân Hòa, huyện Tân Uyên, tỉnh Biên Hòa (nay thuộc tỉnh Bình Dương). Cả gia đình sống trong cảnh làm thuê, ở đợt cho bọn chủ nhà giàu. Cha anh mất vì nạn cọp, mẹ anh thì mù lòa, đau yếu, suốt đời không ra khỏi xóm. Chín Quỳ và người chị ở đợt mười mấy năm nhưng vẫn không trả hết nợ cho cha mẹ. Anh ở đợt giữ trâu cho một nhà giàu có ở trong xã (tên Cả Chín). Lâu dần, anh trở thành lao động chính cho nhà này. Chín Quỳ làm mọi việc từ nhà, ra đồng và cả trong rừng. Nhưng môi trường lao động chính của anh lại là rừng, anh lấy củi, be (gỗ) về cho chủ đất, cất nhà, làm chuồng trại... Vì vậy, anh thông thuộc rừng như lòng bàn tay. Một lần, anh chứng kiến một cảnh ăn chơi rừng mỡ của bọn Tây và cánh tay chân cho Pháp tại khu nghỉ mát của tên Quận trưởng. Từ đó, anh mới thấu hiểu tại sao bà con, đồng bào anh vẫn nghèo và anh bắt đầu mơ ước một cuộc sống ấm no, hạnh phúc đến với xóm nghèo quê anh...

- Cuộc sống bần cùng dói khổ với những mâu thuẫn trong xã hội giàu nghèo ngày càng thúc anh tìm một lối thoát khỏi kiếp tội đói và giải phóng cho đồng bào anh hết khổ. Dần dần, anh tìm gặp được những đường lối, khuynh hướng giải phóng nơi những đồng chí cách mạng như : Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Văn Chấp, Lê Văn Tôn, Nguyễn Hồng Kỳ, Huỳnh Liêng... Phong trào Dân chủ Đồng Dương ở Tân Uyên đã cuốn hút Chín Quỳ tham gia vào tổ chức cách mạng. ✓

Một buổi tối đầu năm 1937 tại miếu Đất Cuốc (thờ thần Hồ) chi bộ Đảng Cộng sản xã Mỹ Lộc, Tân Uyên đã chính thức kết nạp Chín Quỳ vào Đảng. Kể từ lúc này, Chín Quỳ càng thêm hăng hái hoạt động cho cách mạng. Địa bàn hoạt động của anh vẫn là cánh rừng Tân Uyên sâu thẳm.

Tháng 7-1940, để chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa Nam kỳ, tỉnh Biên Hòa đã bí mật xây dựng lực lượng vũ trang tại quận Châu Thành và Tân Uyên do đồng chí Huỳnh Liêng chỉ huy. Đơn vị vũ trang gồm 35 người, có trang bị vài khẩu súng trường, giáo, mác, gậy cầm vông hoạt động chủ yếu ở vùng rừng Tân Uyên do Chín Quỳ chỉ huy trực tiếp.

Cuộc khởi nghĩa Nam kỳ nổ ra vào đêm 22 rạng ngày 23-11-1940, nhưng do kế hoạch bị lộ nên đã sớm bị thực dân Pháp dập tắt. Khởi nghĩa Nam kỳ bị thất bại, các chi bộ Đảng ở Tân Uyên bị tan rã, đồng chí Huỳnh Liêng hy sinh, các đồng chí Lê Văn Tôn và Nguyễn Hồng Kỳ bị bắt đày đi Côn Đảo. Không còn người lãnh đạo trực tiếp, lại mất liên lạc với Đảng, Chín Quỳ đã gánh lấy trách nhiệm phụ trách đơn vị vũ trang trong tình thế vô cùng khó khăn.

Trước sự truy lùng gắt gao của địch, Chín Quỳ đã tập hợp khoảng một tiểu đội vũ trang còn lại rút vào rừng sâu. Trước mắt, để duy trì được lực lượng, không còn cách nào khác, Chín Quỳ đã mạnh bạo tổ chức đánh cướp của cải, tài sản của bọn địa chủ giàu có, chia cho người nghèo, một mặt để có thể bảo toàn lực lượng. Hoạt động theo kiểu giang hồ bảo hồn của Chín Quỳ đã làm cho bọn Tây và tay sai cho Pháp phải nhiều phen ngao ngán. Chúng bắt đầu sợ và treo giải thưởng cho người nào bắt được "Tướng cướp Chín Quỳ". Anh chủ trương cướp của địa chủ, cường hào ác bá chính là giành lại của cải của dân nghèo đã bị chúng bóc lột. Cái triết lý của anh là : chưa làm cho mọi người ấm no, thì chí ít ra cũng giúp một thiểu số quần chúng lao khổ qua cơn hoạn nạn và hành động "cướp" của anh là chống đối lại chính quyền thực dân, phong kiến và tay sai.

Suốt 5 năm ở trong rừng, Chín Quỳ đã quy tập lực lượng, lập căn cứ, chiến khu để chống Pháp, Nhật. Cho đến ngày Cách mạng tháng Tám thành công, lực lượng của Chín Quỳ đã náo nức gia nhập vào bộ

dội của Huỳnh Văn Nghệ (tức Vệ quốc đoàn Biên Hòa, tiền thân của chi dội 10 Biên Hòa).

Sau này, Huỳnh Văn Nghệ đã làm bài thơ để tặng anh như sau :

*Có một anh đồng chí  
Sau Nam kỳ khởi nghĩa năm bốn mươi  
Đưa chi bộ về rừng Đồng Nai  
Lập chiến khu nuôi chí lớn  
Nước ngọt, dân thương, rừng rông  
Tiếng súng đêm đêm phá mộng bọn lính, tể*

(Trích *Du kích Đồng Nai - 1954*).

Ở chiến khu D, Chín Quỳ được giao phụ trách làm nhiệm vụ sản xuất trong căn cứ và quy hoạch khu vực căn cứ cho các đơn vị cơ quan kháng chiến, bởi lẽ không ai thuộc rừng bằng Chín Quỳ, đến cả cọp rừng cũng phải chịu thua anh.

Những năm sau 1954, khi Liên Tỉnh ủy miền Đông chuyển về chiến khu D, dội vũ trang miền Đông hình thành gồm một số cán bộ, đảng viên ở Biên Hòa kết hợp với dội vũ trang của Chín Quỳ lấy phiên hiệu là C.250 do đồng chí Ba Viên làm đội trưởng, đồng chí Năm Hoa làm đội phó và đồng chí Nguyễn Văn Luông làm chính trị viên. Lúc này, Chín Quỳ lại cùng các đồng chí Lâm Quốc Đăng, Lê Thanh và Hồng Sơn... lại nghiên cứu, xây dựng, quy hoạch căn cứ Liên Tỉnh ủy, Khu ủy, cơ quan dân chính Đảng, kho tàng, hào chiến đấu... Căn cứ địa thời kỳ đầu đã in mòn dấu chân anh.

Những năm tháng trường kỷ gian khổ, dọc ngang nỗi chốn rừng sâu, mưa rừng sương lạnh, những cơn sốt rét run người đã làm cạn kiệt sức lực của tướng giữ rừng Chín Quỳ. Khi cả miền Nam bước vào cuộc tiến công nổi dậy mùa xuân 1968, Chín Quỳ đã vĩnh viễn nằm xuống trên mảnh rừng, nơi tôi luyện và hun đúc chí lớn của anh.

- Nguyễn Văn Quỳ (Chín Quỳ) một đảng viên Cộng sản của tỉnh Biên Hòa, người đã hiến ngang dũng mãnh nơi chốn rừng xanh miền Đông Nam bộ đánh giặc cứu nước mang phong cách đặc biệt của riêng anh. -